

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 05-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Võ Đức Huy.

2- Ông Trần Văn Nhị.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Minh G. Sinh năm 1989, tại Long An. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Trung Chánh, xã T, huyện V, tỉnh Long An. Chỗ ở hiện nay: Ấp Trung Trục, xã T, huyện V, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 06/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Lưu Minh Hoàng, sinh năm 1950 (đã chết), con bà Thái Thị T, sinh năm 1952. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 10-11-2022, bị Công an xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (chưa đóng phạt); Ngày 01-02-2023, bị Công an huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “trộm cắp tài sản” (chưa đóng phạt). Nhân thân chưa có án tích. Bị bắt tạm giam từ ngày 14-5-2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Trung tâm Viễn thông T. Địa chỉ: Số 36 Võ Công Tôn, phường B, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Minh T, nhân viên kỹ thuật của Trung tâm Viễn thông T. (theo văn bản ủy quyền ngày 14-5-2023; có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Thái Đắc T1, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Ấp Trung Chánh, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12-5-2023, Lưu Minh G điều khiển xe mô tô lưu thông trên Quốc lộ 1A đi từ thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức về nhà. Khi đến cầu Voi 1 thuộc ấp Bình Cang 1, xã B, huyện T, G phát hiện có dây cáp điện của Trung tâm Viễn thông T dọc theo lan can bên phải cầu Voi 1 thì nảy sinh ý định cắt trộm dây cáp điện đem bán lấy tiền tiêu xài. G quay xe mô tô lại một tiệm tạp hóa tại thị trấn Bến Lức mua 01 kiềm cộng lực và 01 kiềm nhỏ dùng để cắt dây cáp điện. G chạy xe trở lại đầu xe ở đầu cầu Voi 1 (phía hướng về huyện Bến Lức) rồi lấy 01 kéo, 02 kiềm, 02 khóa vặn bulong bằng kim loại, G đi bộ qua đầu cầu Voi 1 (phía hướng về TP Tân An) dùng kiềm cộng lực cắt hộp kim loại đựng dây cáp, cắt đứt 01 dây cáp quang và 01 dây cáp đồng. Sau đó, G đi trở lại đầu cầu nơi để xe mô tô, cách vị trí cắt trộm dây cáp ban đầu khoảng 30m để tiếp tục cắt dây cáp. Lúc này khoảng 23 giờ 30 phút, trong khi G đang thực hiện hành vi cắt trộm dây cáp thì bị nhân viên của Trung tâm Viễn thông T phát hiện và cùng người dân bắt giữ giao Công an xã Bình Thạnh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 597/KL-HĐĐG ngày 14-6-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủ Thừa kết luận: Giá trị của 01 đoạn dây cáp đồng Sacom 400 đôi, dài 30m và 01 dây cáp quang Sacom 96F0, dài 30m tại thời điểm ngày 12-5-2023 là 6.432.990 đồng.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thủ Thừa có thu giữ tang vật liên quan đến vụ án gồm: 01 kiềm cộng lực bằng kim loại; 01 kiềm nhỏ thông dụng bằng kim loại; 02 khóa vặn bulong (cờ lê); 01 kéo bằng kim loại, cán bọc vỏ nhựa màu đen; 01 xe mô tô mang biển số 59Y2-794.16.

Xe mô tô mang biển số 59Y2-794.16 là tài sản của ông Thái Đất Tươi. Ngày 12-5-2023, ông Tươi cho G mượn xe để đi công chuyện, không biết G đi trộm tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thủ Thừa đã trả xe cho ông Tươi.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 08-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An truy tố Lưu Minh G về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lưu Minh G khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Trung tâm Viễn thông T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền là 6.433.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Minh G phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng Điều 38; Điều 50; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Minh G từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, buộc Lưu Minh G phải bồi thường cho Trung tâm Viễn thông T số tiền 6.433.000 đồng. Về vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 kiềm công lực bằng kim loại; 01 kiềm nhỏ thông dụng bằng kim loại; 02 khóa vận bulong (cờ lê); 01 kéo bằng kim loại, cán bọc vỏ nhựa màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủ Thừa và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa và Kiểm sát viên được phân công thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủ Thừa và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Lưu Minh G tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu. Từ đó có đủ căn cứ xác định vào ngày 12-5-2023, Lưu Minh G lợi dụng đêm tối, lén lút cắt trộm 30m dây cáp đồng Sacom 400 đôi và 30m dây cáp quang Sacom 96F0 của Trung tâm Viễn thông T tại cầu Voi 1 thuộc ấp Bình Cang 1, xã B, huyện T, tỉnh Long An. Trong lúc G đang thực hiện thì bị phát hiện. Tài sản G lấy trộm trị giá là 6.432.990 đồng, do đó hành vi của G đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo G là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo G là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 08-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An truy tố Lưu Minh G về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hình phạt: Bị cáo Lưu Minh G biết rõ hành vi lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, lỗi của bị cáo là cố ý. Động cơ

phạm tội của bị cáo nhằm để có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải tốn công sức lao động. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy cần phải áp dụng cho bị cáo hình phạt tù, để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi lượng hình có xem xét và thấy bị cáo G phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng: 01 kéo bằng kim loại, có bọc vỏ nhựa màu đen; 01 kiềm cộng lực bằng kim loại; 01 kiềm bằng kim loại; 02 khóa bằng kim loại là công cụ mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Các công cụ này có giá trị nhỏ do đó tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện Trung tâm Viễn thông T yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền là 6.433.000 đồng, bị cáo G đồng ý do đó Hội đồng xét xử ghi nhận để buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 585 Bộ luật dân sự.

[6] Về án phí sơ thẩm: Theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Lưu Minh G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 321.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Minh G tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Minh G 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 14-5-2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Lưu Minh G 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 kiềm cộng lực bằng kim loại; 01 kiềm nhỏ thông dụng bằng kim loại; 02 khóa vặn bulong (cờ lê); 01 kéo bằng kim loại cán bọc vỏ nhựa màu đen, theo Quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKS ngày 08-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 585 Bộ luật dân sự, buộc Lưu Minh G bồi thường cho Trung tâm Viễn thông T số tiền 6.433.000 (Sáu triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối số tiền chưa trả, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lưu Minh G phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 321.500 (Ba trăm hai mươi một ngàn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 05-9-2023. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Quốc Tiến

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/TB-TA

Thủ Thừa, ngày 20 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An có thiếu sót cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung phần quyết định tại trang 4, dòng 3 từ dưới lên của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước ...”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy... ”.

2. Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa thông báo cho cơ quan tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng được biết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THA-DS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Tiến